

Bản án số: 50/2026/HS-PT  
Ngày 20 - 5 - 2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Sỹ

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Sinh

Ông Lưu Anh Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Trang là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2026/TLPT-HS ngày 09 tháng 3 năm 2026 do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Gia Lai.

- *Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị nhưng có liên quan đến kháng cáo:*

Ksor Lê, sinh ngày 08/02/2007 tại tỉnh Gia Lai; số căn cước công dân: 064207015946; nơi cư trú: Làng B, xã I, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Gia rai (Ja Rai); giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Rơ Mah Y, sinh năm 1971 và bà Ksor Y1, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 07/02/2024, bị Công an huyện I, tỉnh Gia Lai (cũ) xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.250.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 17/4/2024, bị Toà án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (nay là Toà án nhân dân khu vực 9 - Gia Lai) xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/6/2024.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2025 cho đến nay. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Những người tham gia tố tụng có kháng cáo:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty T; địa chỉ trụ sở: Tầng B, Tòa nhà R, số I Đ, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Huỳnh Thanh K – Chuyên gia là người đại diện theo ủy quyền của Công ty T; địa chỉ liên hệ: Tầng B, Tòa nhà R, số I Đ, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 05/7/2025, Ksor L sử dụng điện thoại có gắn số sim 0349930835 gọi điện thoại cho một đối tượng theo Lê khai được lưu tên là “Núi đá” và hỏi mua của người này 03 gói ma túy với giá 1.700.000 đồng. Sau khi thống nhất thì L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đen, không có biển kiểm soát, số máy JK14E-0546560, số khung RLHJK1402SZ317033 của Lê đi từ xã I, tỉnh Gia Lai đến khu vực đường đèo thông xã I, tỉnh Gia Lai gặp 01 người nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân) mua 1.700.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, Lê đi về nhà ở làng B, xã I, tỉnh Gia Lai và lấy ma túy ra sử dụng một phần tại khu vực lô cao su ở gần nhà, phần ma túy còn lại được Lê cất trong 02 gói nilon gói trong 01 gói giấy bạc và cất trong lớp xốp của mũ bảo hiểm của L. Khoảng 15 giờ ngày 06/7/2024, L điều khiển xe mô tô đi đến khu vực làng D, xã I, tỉnh Gia Lai thì gặp lực lượng Biên phòng Ia O. Thấy L có biểu hiện nghi vấn kiểm tra thì phát hiện số ma túy mà L cất giấu trong mũ bảo hiểm nên Biên phòng Ia O đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành tạm giữ đối với Ksor L; tạm giữ 01 gói giấy bạc bên trong có 02 gói nilon, bên trong các gói nilon có chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong theo quy định), Ksor L khai nhận là ma túy đá, mục đích Lê cất G là để sử dụng; tạm giữ 01 mũ bảo hiểm màu xám, có dán tem ghi chữ QUATEST 3R, không có kính, có dây quai màu đen, bên trong có lót xốp (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro max, màu vàng đồng (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động hiệu Realme, kiểu máy RMX3760, màu vàng (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen, không có biển kiểm soát.

Tại Kết luận giám định số 16/KL-KTHS ngày 09/7/2025, Phòng K1 Công an tỉnh G kết luận: Toàn bộ chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong 02 gói nilon bên trong 01 gói giấy bạc đựng trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4522 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2026/HS-ST ngày 27/01/2026, Tòa án nhân dân khu vực 9 – Gia Lai đã xử phạt Ksor L 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; về phần xử lý vật chứng, trả lại cho Ksor L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen, không có biển kiểm soát, đã qua sử dụng. Ngoài ra, bản

án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý các vật chứng khác, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/02/2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Công ty T (gọi tắt là F) có đơn kháng cáo yêu cầu giao xe mô tô Honda Air Blade có số máy JK14E0546560, số khung RLHJK1402SZ317033 cho FE Credit quản lý và thanh lý tài sản theo quy định để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Ksor L hoặc bán đấu giá, phát mãi tài sản để thanh toán số tiền vay cho công ty.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của F, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng đối với xe mô tô Honda Air B.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trước khi xét xử phúc thẩm, Ksor L đã có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 17/3/2026; ông Huỳnh Thanh K (người đại diện hợp pháp của F) cũng đã có các đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 22/4/2026 và ngày 11/5/2026, đồng thời ông K cũng đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bán đấu giá, phát mãi tài sản xe mô tô Honda Air Blade để trả cho F số tiền mà Ksor L đã vay.

Xét thấy, Ksor L, ông K đã có bản khai cụ thể, rõ ràng thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của những người nêu trên không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, giải quyết vụ án. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt Ksor L và ông K theo quy định.

[2] Vào ngày 05/7/2025, Ksor L đã mua 1.700.000 đồng ma túy loại Methamphetamine và lấy ra một ít để sử dụng một mình tại nhà ở làng B, xã I, tỉnh Gia Lai. Còn lại, Ksor Lê cất giấu 02 gói ma túy có tổng khối lượng 0,4522 gam trong mũ bảo hiểm nhằm mục đích để sử dụng và bị lực lượng Biên phòng Ia O kiểm tra bắt quả tang vào ngày 06/7/2024.

Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 9 – Gia Lai đã xét xử Ksor L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án FE Credit về phần xử lý vật chứng đối với xe mô tô Honda Air Blade, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Ngày 27/5/2025, Ksor L có mua trả góp xe mô tô Honda Air Blade có số máy JK14E0546560, số khung RLHJK1402SZ317033 tại cửa hàng xe máy Kiên N với giá 49.500.000 đồng. Trong cùng ngày, F và Ksor L đã ký hợp đồng tín dụng số 20250527-0960569 với nội dung là FE Credit cho L vay 36.777.000 đồng (đã bao gồm bảo hiểm dư nợ tín dụng 2.277.000 đồng) để mua trả góp xe mô tô nêu trên, thời hạn vay 12 kỳ, khoản trả hàng tháng là 3.686.000 đồng (ngày 08 hàng tháng)

và hợp đồng thế chấp xe mô tô trên. Cửa hàng đã nhận đủ số tiền 15.000.000 đồng từ K và 34.500.000 đồng giải ngân từ F. Tính đến ngày 06/10/2025, Ksor L mới thanh toán cho FE Credit 01 kỳ vào ngày 23/6/2025 với số tiền là 3.686.000 đồng, còn nợ FE Credit số tiền 38.186.465 đồng (trong đó nợ gốc là 34.600.142 đồng, tiền lãi và phí để tắt toán hợp đồng là 3.586.323 đồng). Cho đến nay, cửa hàng vẫn chưa làm thủ tục cấp giấy đăng ký xe và biển số xe cho Ksor Lê V không liên lạc được với Ksor Lê .

Xét thấy, mặc dù giữa Ksor L và F có ký hợp đồng tín dụng và thế chấp xe mô tô nêu trên nhưng tài sản vẫn thuộc quyền sở hữu của người vay (tức là K). Trong vụ án này, xe mô tô H không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã trả lại cho chủ sở hữu (K) xe mô tô trên là đúng quy định.

Do đó, FE Credit kháng cáo yêu cầu giao xe mô tô cho FE Credit quản lý và thanh lý tài sản theo quy định để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Ksor L hoặc bán đấu giá, phát mãi tài sản để thanh toán số tiền vay cho FE Credit là không phù hợp với nhận định trên. Trong trường hợp có phát sinh tranh chấp liên quan đến hợp đồng tín dụng và thế chấp xe nêu trên sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi có đơn khởi kiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận, Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm phân xử lý vật chứng đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade nên F phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.*

*Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

1. Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Công ty T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 06/2026/HS-ST ngày 27/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Gia Lai về phần xử lý vật chứng.

2. Trả lại cho Ksor Lê 0 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen, không có biển kiểm soát, số khung RLHJK1402SZ317033, số máy JK14E-0546560, không có phần nhựa bên phía trước, đã qua sử dụng (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G và Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, tỉnh Gia Lai).

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Công ty T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Gia Lai;
- TAND khu vực 9 – Gia Lai;
- VKSND khu vực 9, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 9, tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng GD, KT, TT và THA TAND tỉnh Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Tiến Sỹ**